

BÁO CÁO

Tình hình thi hành pháp luật về thanh tra năm 2020

Thực hiện công văn số 5069/UBND-NC ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình, kết quả thi hành pháp luật về thanh tra năm 2020, UBND huyện báo cáo cụ thể như sau:

I. Đánh giá việc thực hiện một số quy định của pháp luật về thanh tra

1. Tổ chức, biên chế

1.1. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện

Thanh tra huyện Cẩm Xuyên là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện, có trách nhiệm giúp UBND huyện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng. Từ năm 2015 đến nay Thanh tra huyện Cẩm Xuyên đã có nhiều thay đổi về bộ máy nhân sự:

- Năm 2015: tổng số cán bộ công chức là 05, trong đó Chánh Thanh tra, 02 Phó Chánh Thanh tra, 01 Thanh tra viên và 01 chuyên viên thanh tra.

- Năm 2016: tổng số cán bộ công chức là 04, trong đó Chánh Thanh tra, 02 Phó Chánh Thanh tra và 01 chuyên viên thanh tra.

- Năm 2017: tổng số cán bộ công chức là 04, trong đó Chánh Thanh tra, 02 Phó Chánh Thanh tra và 01 chuyên viên thanh tra.

- Năm 2018: tổng số cán bộ công chức là 03, trong đó Chánh Thanh tra, 01 Phó Chánh Thanh tra và 01 chuyên viên thanh tra.

- Năm 2019: tổng số cán bộ công chức là 04, trong đó Chánh Thanh tra, 01 Phó Chánh Thanh tra, 01 chuyên viên thanh tra và 01 viên chức biệt phái.

- Năm 2020: tổng số cán bộ công chức là 04, trong đó Chánh Thanh tra, 01 Phó Chánh Thanh tra, 01 chuyên viên thanh tra và 01 viên chức biệt phái.

1.2. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc về tổ chức, biên chế theo các nội dung trên

*** Thuận lợi:**

- Đội ngũ công chức Thanh tra huyện Cẩm Xuyên có trình độ chuyên môn Đại học, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao

- Về tuổi đời cán bộ Thanh tra huyện Cẩm Xuyên tương đối trẻ do đó việc tiếp cận khoa học công nghệ trong giải quyết công việc, khả năng học hỏi, tiếp thu kỹ năng phục vụ cho công việc có nhiều thuận lợi.

*** Hạn chế:**

Đội ngũ chuyên trách Thanh tra huyện tốt nghiệp Đại học chuyên ngành kinh tế do đó gặp những khó khăn nhất định khi tiến hành thanh tra kinh tế xã hội ở những lĩnh vực như xây dựng cơ bản.

1.3 Thống kê về tình hình biên chế (phụ lục 1b kèm theo).

2. Hoạt động thanh tra

2.1. Việc thực hiện thẩm quyền thanh tra hành chính của Thanh tra huyện

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại điều 27, luật Thanh tra 2010; căn cứ trên Kế hoạch nhà nước hàng năm và lực lượng Thanh tra chuyên trách, Thanh tra huyện xây dựng Kế hoạch công tác thanh tra trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt. Đồng thời chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện trung bình từ 2 -3 cuộc thanh tra mỗi năm, nội dung thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật của các đơn vị trực thuộc UBND huyện trên các lĩnh vực: tài chính ngân sách, xây dựng cơ bản, đất đai...

Bên cạnh thanh tra theo chương trình kế hoạch, Thanh tra huyện tiến hành thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện khi có các dấu hiệu sai phạm hoặc có thông tin phản ánh về sai phạm trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Từ năm 2015 đến nay Thanh tra huyện đã tiến hành 5 cuộc thanh tra đột xuất tại 29 đơn vị trên địa bàn.

2.2. Việc thực hiện hoạt động thanh tra liên ngành đối với các vụ việc đặc biệt phức tạp, liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cấp, nhiều ngành:

Thực hiện Kế hoạch số 386/UBND-XV1 ngày 15/11/2019 của UBND tỉnh về thanh tra chuyên đề diện rộng việc sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư y tế, đấu thầu thuốc chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; đây là cuộc thanh tra có nhiều nội dung mới, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực do đó UBND huyện đã thành lập Đoàn thanh tra gồm đại diện các phòng ban cấp huyện, bảo hiểm xã hội huyện, trung tâm y tế dự phòng để triển khai thực hiện. Sau quá trình làm việc trực tiếp tại các đơn vị, UBND huyện đã ban hành Kết luận số 1897/KL-UBND ngày 06/7/2020.

2.3. Việc thanh tra đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền: không.

2.4. Vấn đề chồng chéo và xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra

Khoản 2, Điều 7, luật thanh tra 2010 quy định nguyên tắc hoạt động thanh tra “ Không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra; không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra”, tuy nhiên trong thực tế vẫn xảy ra những trường hợp chồng chéo giữa thanh tra cấp huyện với các cuộc thanh tra do các Sở, ngành cấp tỉnh tiến hành hoặc giữa hoạt động thanh tra với kiểm toán. Do đó, để tránh trường hợp chồng chéo ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị, khi xây dựng kế hoạch thanh tra, Thanh tra huyện khảo sát trước đối với các đơn vị dự kiến thanh tra; trường hợp sau khi Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra mà phát hiện có trùng hợp thì tiến hành điều chỉnh kế hoạch hoặc kế thừa kết quả của các đơn vị trước đối với một số nội dung có trùng.

2.5. Thống kê số lượng các cuộc thanh tra

Tổng các cuộc thanh tra từ năm 2015 đến năm 2020: 11 cuộc, cụ thể

- Năm 2015: 2 cuộc

- + Thanh tra thu chi ngân sách và quản lý một số dự án đầu tư tại UBND thị trấn Thiên Cẩm
- + Thanh tra công tác quản lý tài chính tại các trường Mầm non
 - Năm 2016: 2 cuộc
- + Thanh tra trách nhiệm, xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân có sai phạm trong việc giao đất sai thẩm quyền tại xã Cẩm Sơn
- + Thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật về quản lý tài chính ngân sách, các dự án đầu tư XDCB tại xã Cẩm Thăng
 - Năm 2017: 2 cuộc
- + Thanh tra quản lý tài chính ngân sách, dự án đầu tư XDCB tại xã Cẩm Thành;
- + Thanh tra quản lý tài chính, nguồn đóng góp cha mẹ học sinh tại trường MN Cẩm Hòa.
 - Năm 2018: 3 cuộc
- + Thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật về quản lý tài chính, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản tại xã Cẩm Quang;
- + Thanh tra làm rõ những vấn đề nêu trên báo điện tử Vietnamnet và một số phản ánh khác tại 3 trường Mầm non Cẩm Thịnh, Cẩm Bình, thị trấn Cẩm Xuyên
- + Thanh tra quản lý nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia về dân số kế hoạch hóa gia đình tại Trung tâm dân số và kế hoạch hóa gia đình huyện Cẩm Xuyên.
 - Năm 2019: 2 cuộc
- + Thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật về quản lý tài chính, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản tại xã Cẩm Hưng;
- + Thanh tra chuyên đề việc sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm trang thiết bị y tế, đấu thầu thuốc chữa bệnh trên địa bàn huyện.

3. Về giám sát hoạt động của Đoàn Thanh tra

3.1. Việc tổ chức giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra; việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi tiêu cực, những nhiều khi tiến hành thanh tra

Đối với việc tổ chức giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra ở cấp huyện thường do người ra quyết định thanh tra thực hiện. Các nội dung giám sát: trình tự, thủ tục, thời hạn tiến hành thanh tra; tiến độ, kết quả thanh tra, xử lý ý kiến của các đối tượng thanh tra, khó khăn, vướng mắc... được thực hiện bằng văn bản hoặc qua trao đổi trực tiếp, các cuộc giao ban định kỳ, đột xuất... Trưởng Đoàn thanh tra trực tiếp giải trình các nội dung theo yêu cầu, đồng thời đây là một trong những căn cứ để người ra quyết định thanh tra xem xét, ban hành Kết luận thanh tra. Việc giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra càng chặt chẽ góp phần phòng ngừa, phát hiện và xử lý sớm các hành vi tiêu cực, những nhiều khi tiến hành thanh tra; đảm bảo cuộc thanh tra tiến hành đúng các quy định pháp luật.

3.2. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra

* Thuận lợi: Việc quy định giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra nhằm đảm bảo các thành viên Đoàn thanh tra tuân thủ quy định pháp luật về thanh tra, hạn chế tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để nhũng nhiễu đối tượng thanh tra.

* Khó khăn: các quy định về giám sát hoạt động Đoàn thanh tra phù hợp ở cấp Trung ương, cấp tỉnh với cơ cấu bộ máy tổ chức được phân định các phòng ban, bộ phận với chức năng, nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; ít phù hợp với mô hình bộ máy cấp huyện.

3.3. Thống kê về các trường hợp vi phạm pháp luật của Đoàn thanh tra:

Từ năm 2015 đến nay không ghi nhận trường hợp Đoàn thanh tra vi phạm pháp luật.

4. Việc xây dựng báo cáo kết quả thanh tra, xây dựng dự thảo kết luận thanh tra và thực hiện Kết luận thanh tra

4.1. Thực tiễn xây dựng Báo cáo kết quả thanh tra, xây dựng dự thảo kết luận thanh tra và đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc

Trưởng đoàn thanh tra chịu trách nhiệm xây dựng Báo cáo kết quả thanh tra, gửi dự thảo Báo cáo kết quả thanh tra cho các thành viên hoặc tổ chức cuộc họp Đoàn thanh tra để ghi nhận các ý kiến đóng góp từ các thành viên. Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các thành viên, Trưởng đoàn thanh tra tiếp nhận, xem xét; trong trường hợp có ý kiến khác nhau thì Trưởng đoàn thanh tra là người quyết định cuối cùng đồng thời chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

* Thuận lợi: Trưởng đoàn thanh tra là người có chuyên môn nghiệp vụ, có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động thanh tra do đó việc xây dựng Báo cáo kết quả thanh tra do Trưởng đoàn chịu trách nhiệm chính có sự bổ sung, đóng góp ý kiến từ các thành viên giúp Báo cáo kết quả thanh tra đầy đủ, hoàn thiện, khách quan hơn.

* Khó khăn:

Một số cuộc thanh tra Trưởng đoàn thanh tra không trực tiếp thanh tra tại đơn vị do đó có những nội dung không bao quát, nghiệm thu được hết kết quả đối với thành viên Đoàn thanh tra; điều này phần nào ảnh hưởng đến Báo cáo kết quả thanh tra.

4.2. Thực tiễn việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra; việc thu hồi tiền, tài sản vi phạm thông qua hoạt động thanh tra

Thực hiện Nghị định 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 quy định việc thực hiện kết luận thanh tra và các văn bản chỉ đạo các cấp về việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra; UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện là cơ quan thường trực theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra; đặc biệt thu hồi tiền, tài sản vi phạm qua hoạt động thanh tra đảm bảo tính kỷ luật, răn đe của Kết luận thanh tra. Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra bằng nhiều hình thức: điện thoại trực tiếp, ban hành công văn đôn đốc, mời làm việc trực tiếp...

4.3. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện kết luận thanh tra

* Thuận lợi:

- Chính phủ ban hành Nghị định 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 về thực hiện kết luận thanh tra, đây là cơ sở pháp lý quan trọng để các cơ quan chức năng thực hiện các biện pháp thực hiện kết luận thanh tra nâng cao chất lượng thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra

* Khó khăn:

- Luật thanh tra đã đề cập đến trách nhiệm của đối tượng thanh tra, các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Kết luận thanh tra; tuy nhiên các quy định này còn chung chung, chưa cụ thể do đó thiếu chế tài để xử lý đối với các hành vi chống đối, cố tình chây ì không thực hiện kết luận thanh tra.

- Mục III Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 không quy định cụ thể về thời gian, thời hạn thực hiện kết luận thanh tra dẫn đến mỗi kết luận thanh tra, văn bản chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra yêu cầu thời gian thực hiện kết luận thanh tra khác nhau, không thống nhất.

4.4. Thống kê về kết quả công tác thanh tra; thống kê các kiến nghị về sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật trong Kết luận thanh tra.

Từ năm 2015 đến nay đã triển khai 11 cuộc thanh tra kinh tế xã hội, tính đến 30/6/2020 đã kết thúc và ban hành Kết luận đối với 9 cuộc thanh tra. Kết quả

- Kiến nghị thu hồi về NSNN: 987,799 triệu đồng. Đã thực hiện: 954,326 triệu đồng

- Kiến nghị cắt giảm quyết toán các công trình XDCCB: 2.006,437 triệu đồng. Đã thực hiện 2.006,437 triệu đồng

- Kiến nghị khác: 2.147,487 triệu đồng (cắt giảm giá trị công nợ phản ánh trong sổ kế toán 131,577 triệu đồng; thu hồi số tiền chi sai quy định hoàn trả lại cho cá nhân 124,47 triệu đồng; bố trí ngân sách trả lại nguồn mục tiêu sử dụng sai 1.891,44 triệu đồng)

Qua thanh tra đã xử lý kỷ luật nhiều cá nhân sai phạm: kỷ luật về Đảng với hình thức cảnh cáo 4 cá nhân, khiển trách 1 cá nhân; về chính quyền kỷ luật với hình thức cách chức 01, cảnh cáo 02, khiển trách 01 cá nhân.

Về sửa đổi, bổ sung chính sách pháp luật trong kết luận thanh tra: các cuộc thanh tra chủ yếu phát hiện và xử lý sai phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, chưa có kiến nghị về việc sửa đổi, bổ sung chính sách pháp luật.

II. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề xuất kiến nghị sửa đổi các quy định của pháp luật thanh tra

1.1. Về cơ cấu tổ chức, biên chế: không.

1.2. Về hoạt động thanh tra: không.

1.3. Về giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra: không.

1.4. Về thực hiện kết luận thanh tra:

- Cần bổ sung quy định cụ thể đối với các trường hợp chậm, chây ì, cố tình không thực hiện kết luận thanh tra mà không có lý do bất khả kháng.

- Thống nhất quy định về thời gian, thời hạn thực hiện Kết luận thanh tra.

1.5. Các vấn đề khác: không.

2. Đề xuất kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thanh tra

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, Kiểm toán tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra, đảm bảo hoạt động bình thường của đối tượng được thanh tra;

- Xây dựng kế hoạch thanh tra phải bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, đội ngũ công chức chuyên trách để triển khai thực hiện đảm bảo đạt về số lượng, chất lượng các cuộc thanh tra triển khai./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Nhật